TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **18**/2023/DS-ST
Ngày: 29-5-2023
"V/v bồi thường thiệt hại hợp đồng dịch vụ"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Thật
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Tha
Ông Trần Chí

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Gia Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa*:** Bà Phan Minh Phương - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23 đến 26 và ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 246/2022/TLST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2022, về việc *"Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại hợp đồng dịch vụ"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2023, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 314/TB-TA ngày 24 tháng 4 năm 2023 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 315/TB-TA ngày 11 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: ông **Trần B**, sinh năm: 1962; nơi cư trú: Trần Quý Cáp, phường Ninh H, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- *Bị đơn:* ông **Phạm Trường G**, sinh năm: 1988; nơi cư trú: Lê Lợi, phường Ninh H, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cùng các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Trần B trình bày:

Ông Trần B gặp ông Phạm Trường G tại cơ sở thú y Hồng Tuận để thỏa thuận việc ông G đến nhà ông Btại thôn Thạch T, xã Ninh Q để triệt sản cho con chó khoảng 5 năm tuổi, trọng lượng khoảng 20kg thì ông G đồng ý. Ngày 22/7/2022, ông G đến nhà ông B tiến hành phẫu thuật triệt sản con chó trong trạng thái con chó bình thường, khỏe mạnh theo thỏa thuận và ông B trả tiền công cho ông G 1.000.000đ. Sau đó, con chó ăn bị ói thì ông B liên hệ với ông G để tiếp tục điều trị nên ngày 12/8/2022, ông G chuẩn đoán "việc mổ bị bục chỉ bên trong cơ bụng" và phẫu thuật điều trị đến ngày 14/8/2022 với tiền công 500.000đ. Ngày

15/8/2022, con chó của ông B chết; ông B xác định con chó bị chết là do lỗi của ông G trong quá trình phẫu thuật triệt sản nên ông B yêu cầu ông G phải bồi thường thiệt hại gồm chi phí 2 lần phẫu thuật và tiền thuốc 1.500.000đ, giá trị con chó: 2.000.000đ, chi phí taxi đi Nha Trang 450.000đ, tiền tài liệu, văn phòng phẩm: 118.000đ; tiền tổn thất tinh thần (10 ngày mất ngủ và mâu thuẫn vợ chồng) 932.000đ. Tại phiên Tòa, ông B rút yêu cầu khởi kiện đối với khoản chi phí taxi đi Nha Trang 450.000đ, tiền tài liệu, văn phòng phẩm: 118.000đ và sửa đổi yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần do 10 ngày mất ngủ 496.000đ và 20 ngày mâu thuẫn vợ chồng 992.000đ. Tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 4.988.000đ

Theo đơn trình bày ngày 07/12/2022, các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, bị đơn Phạm Trường G trình bày:

Ông Phạm Trường G xác nhận ông Trần B có đến gặp và thỏa thuận để ông G triệt sản con chó, ông G có yêu cầu ông B mang chó đến phòng khám thú y để xử lý nhưng ông B nói con chó to không mang đi được và đề nghị ông G đến nhà ông B thực hiện. Ông G đồng ý nên ngày 22/7/2022, ông G đến nhà ông B tại thôn Thạch Thành, xã Ninh Quang để phẫu thuật triệt sản chó theo thỏa thuận và ông G lấy tiền công là 1.000.000đ. Sau đó, ông B thông báo con chó ăn bị ói nên đề nghị ông G đến nhà ông B kiểm tra; ông G đồng ý đến khám và phẫu thuật điều trị lần 2 (ngày 12/8/2022), thăm khám đến ngày 14/8/2022 và ông G lấy tiền công 500.000đ. Ông G xác định giá trị con chó khoảng 2.000.000đ và đề nghị ông B phải chứng minh con chó đó là của ông B; ông B không chấp hành việc chăn nuôi chó tại địa phương; việc điều trị bệnh cho con chó là do 2 bên tự nguyện thỏa thuận điều trị tại nhà ông B, không đảm bảo vệ sinh thú y, con chó chết là ngoài ý muốn của các bên và có nhiều nguyên nhân gây ra, ông G chỉ có một phần lỗi trong sự việc con chó chết. Do đó, ông G không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông B, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát xác định Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký, nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông G bồi thường 50% giá trị con chó 2.000.000đ và chi phí điều trị triệt sản 1.500.000đ; tổng số tiền ông G bồi thường là 1.750.000đ. Bác yêu cầu của nguyên đơn đối với số tiền bồi thường tổn thất tinh thần 496.000đ và 992.000đ; đình chỉ một phần yêu cầu của ông Bđã rút đối với số tiền chi phí taxi đi Nha Trang 450.000đ, tiền tài liệu, văn phòng phẩm: 118.000đ. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử bổ sung Hộ đăng ký kinh doanh Hồng Tuận là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên, ông B, Phạm Trường G xác định việc thỏa thuận phẫu thuật triệt sản chó với tư cách cá nhân của ông G, ông G không phải là nhân viên của hộ kinh

doanh Hồng Tuận. Do đó, Hội đồng xét xử xác định việc giải quyết vụ án không liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của Hộ kinh doanh Hồng Tuận theo quy định tại khoản 4 Điều 68 của BLTTDS 2015 nên không chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Ông Trần B khởi kiện yêu cầu ông Phạm Trường G bồi thường thiệt hại vì ông G phẫu thuật triệt sản làm con chó bị chết. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật "*Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại hợp đồng dịch vụ*" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: ông Trần B và ông Phạm Trường G tự nguyện thỏa thuận và thống nhất nội dung công việc là ông G phẫu thuật triệt sản cho con chó 5 năm tuổi, trọng lượng khoảng 20kg của ông B, địa điểm thực hiện tại nhà ông B thôn Thạch T, xã Ninh Q, chi phí thực hiện 1.000.000đ. Ông B và ông G không lập văn bản nhưng nội dung thỏa thuận giữa các bên phù hợp với các quy định tại các Điều 385, Điều 398, Điều 399, Điều 340 và Điều 513 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên bản chất giao dịch giữa ông B và ông G là hợp đồng dịch vụ trong lĩnh vực thú ý.

[4] Ngày 22/7/2022, ông Phạm Trường G là bác sĩ thú y nhưng không có chứng chỉ hành nghề thú y và tiến hành phẫu thuật triệt sản con chó trên nền xi măng tại nhà ông B, trong điều kiện không đảm bảo yêu cầu vệ sinh đối với việc phẫu thuật thú y là không đúng theo quy định tại Điều 73, Điều 108 của Luật Thú y 2015. Đồng thời, sau phẫu thuật con chó bị biến chứng ăn vào ói ra nên ngày 12/8/2022, ông G tiếp tục phẫu thuật lần hai để điều trị. Ông G là bên cung ứng dịch vụ phẫu thuật triệt sản cho con chó và đã nhận đủ chi phí điều trị con chó của ông B với số tiền 1.500.000đ nên phải có nghĩa vụ thực hiện triệt sản và đảm bảo an toàn cho con chó sau phẫu thuật. Sau khi ông G phẫu thuật, điều trị thì 15/8/2022 con chó bị chết, điều đó chứng tỏ việc phẫu thuật của ông G ngày 22/7/2022 không đạt chất lượng, hiệu quả công việc do các bên thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ của bên cung ứng dịch vụ theo Điều 360, Điều 419 và Điều 517 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Do đó, việc ông Trần B yêu cầu ông Phạm Trường G bồi thường thiệt hại con chó bị chết là có căn cứ và hợp pháp.

[5] Ông Phạm Trường G xác định con chó không phải của ông B, việc nuôi chó không có đăng ký với địa phương, việc phẫu thuật là do các bên tự nguyện thỏa thuận và ông G chỉ có một phần lỗi làm con chó bị chết nên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông B. Tuy nhiên, theo sự thỏa thuận công việc ông G phải thực hiện là triệt sản con chó trong trạng thái bình thường, khỏe mạnh tại nhà ông B và đảm bảo hiệu quả công việc của mình; ông G là bác sĩ có chuyên môn trong lĩnh vực thú y nhưng chấp nhận phẫu thuật con chó trên nền xi măng, không đảm bảo vệ sinh trong việc hành nghề chứng tỏ ông G chấp nhận rủi ro xảy ra; sau phẫu thuật triệt sản thì con chó ăn vào bị ói ra, ngày 12/8/2022 ông G đến khám chuẩn đoán "việc mổ bị bục chỉ bên trong cơ bụng" (Biên bản sự việc ngày 15/8/2022) và quyết định phẫu thuật lại để điều trị chứng tỏ việc phẫu thuật của ông G ngày 22/7/2022 không đạt chất lượng đến ngày 15/8/2022 con chó chết. Đồng thời, tại Công văn số 757/CCCNTY-TTPC, ngày 13/0/2022 về việc "giải quyết đơn phản ánh, kiến nghị" của Chi Cục Chăn nuôi & Thú y tỉnh Khánh Hòa xác định ông G bị

dừng hành nghề thú y; bị phê bình và rút kinh nghiệm và bị xử phạt hành chính. Qua đó, có căn cứ xác định ông G có lỗi trong việc phẫu thuật dẫn đến con chó ông B chết và phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông B. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông G về việc bác yêu cầu khởi kiện của ông B.

[6] Ông Trần B yêu cầu ông Phạm Trường G bồi thường các khoản chi phí hai lần phẫu thuật, tiền thuốc điều trị 1.500.000đ và giá trị con chó 2.000.000đ, tổng số tiền 3.500.000đ là đúng quy định nên cần chấp nhận. Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần do mất ngủ 496.000đ và tổn thất tinh thần mâu thuẫn vợ chồng 992.000đ, đây không phải là thiệt hại do hành vi vi phạm nghĩa vụ của ông G gây ra; ông B không có tài liệu chứng cứ chứng minh và pháp luật không có quy định người gây thiệt hại về tài sản phải bồi thường tổn thất về tinh thần cho chủ sở hữu nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu này của ông B.

[7] Ông Trần B tự nguyện rút yêu cầu đối với khoản tiền taxi đi Nha Trang 450.000đ và tiền tài liệu, văn phòng phẩm 118.000đ nên cần đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đối với ông B theo quy định tại Khoản 2 Điều 144 của BLTTDS 2015.

[8] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trần B, buộc ông G phải bồi thường 50% giá trị thiệt hại với số tiền 1.750.000đ là ảnh hưởng đến quyền lợi của nguyên đơn và trái quan điểm của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận. Đối với đề nghị bác một phần yêu cầu khởi kiện của ông Bvề số tiền tổn thất tinh thần và đình chỉ yêu cầu khởi kiện đối với chi phí taxi và tiền tài liệu là có căn cứ nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[9] Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận một phần với số tiền 3.500.000đ nên bị đơn dân sự phải chịu án phí theo quy định 300.000đ; một phần yêu cầu của nguyên đơn không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu án phí. Tuy nhiên, ông Trần B là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 385, Điều 340, Điều 360, Điều 398, Điều 399, Điều 419, Điều 513 và Điều 517 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 73, Điều 108 của Luật Thú y 2015

- Căn cứ các Điều 26, Điều 35, Điều 144; Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn ông Trần B: Buộc ông Phạm Trường G bồi thường cho ông Trần B số tiền 3.500.000đ *(ba triệu năm trăm nghìn đồng)*.

Quy định: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần B đối với các khoản tiền taxi 450.000đ và tiền tài liệu, văn phòng phẩm 118.000đ.

3. Về án phí:

Ông Phạm Trường G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ.

Ông Trần B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**** Quy định chung**:* Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hánh án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Thật